

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢN HỒI NĂM 2024

(Đính kèm Báo cáo số 1407/BC-ĐHCNTT, ngày 04 tháng 12 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ thông tin)

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
1	17521076		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
2	20521486						x					Tp.Hồ Chí Minh
3	19521496						x					Tp.Hồ Chí Minh
4	18520815						x					Tp.Hồ Chí Minh
5	20521562						x					Tp.Hồ Chí Minh
6	20521125						x					Tp.Hồ Chí Minh
7	20521349						x					Tp.Hồ Chí Minh
8	19522078						x					Tp.Hồ Chí Minh
9	18520482						x					Tp.Hồ Chí Minh
10	18520589						x					Tp.Hồ Chí Minh
11	18520772						x					Tp.Hồ Chí Minh
12	17521286		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
13	17520986		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
14	19520090			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
15	20520267			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
16	15520060		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
17	18520907				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
18	19521232		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
19	20522209		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
20	20520589				x						x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
21	18521680			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
22	20520465		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
23	19521729		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
24	18521053		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
25	19522301		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
26	19522010		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
27	20520418		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
28	18520534		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
29	20520079		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
30	21522882		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
31	19522059		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
32	18520690			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
33	20522097		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
34	18521416			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
35	20521107		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
36	19521505		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
37	18520969		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
38	20521938				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
39	19520162		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
40	20521878		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
41	18520848		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
42	19520867		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
43	18520548		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
44	18520552		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
45	18520274		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
46	16521582		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
47	17521323				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
48	20521220		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
49	18521427				x						x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
50	19521360		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
51	19520626		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
52	19520076		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
53	18520810		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
54	20520435		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
55	20522023		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
56	18520569		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
57	20520207			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
58	18520443		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
59	19521414		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
60	19521933		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
61	18521386		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
62	19520989		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
63	20521086			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
64	14520868		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
65	20521482			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
66	20520569		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
67	14520426		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
68	18521288			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
69	18520728		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
70	20520243		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
71	20521742		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
72	20520203		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
73	19520800		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
74	19522235		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
75	20522041		x									Tp.Hồ Chí Minh
76	20521960						x					Tp.Hồ Chí Minh
77	14520638		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
78	20520843		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
79	12520086		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
80	16521523		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
81	17520487		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
82	17521220		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
83	20521142		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
84	20520950			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
85	19521952		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
86	20521442		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
87	20520882			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
88	20521270		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
89	20520615		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
90	20521420		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
91	19520305		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
92	20520801		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
93	19521504		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
94	19520250		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
95	20521071		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
96	19521333			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
97	19521537		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
98	17521091			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
99	16521829		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
100	20520323		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
101	19521541		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
102	17521166		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
103	20521467			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
104	20522005		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
105	20521916		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
106	18521306			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
107	20520499		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
108	20520273		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
109	15520549		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
110	19521242		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
111	18521350		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
112	20520431			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
113	20522176		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
114	15520433		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
115	20520800		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
116	19522502		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
117	19520077		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
118	19521718			x						x		Tp.Hồ Chí Minh
119	19520707		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
120	15520059		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
121	18521365			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
122	20520497		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
123	20522012		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
124	20520841		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
125	20520052		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
126	20521494		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
127	16520898		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
128	20520731				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
129	18521490		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
130	20520890		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
131	18521255		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
132	17521203		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
133	20520793			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
134	20520732		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
135	20521617			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
136	19520623		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
137	16520654		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
138	19522452			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
139	17520437		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
140	17520611		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
141	16521563		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
142	20520510		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
143	19522356		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
144	18521122		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
145	18521599			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
146	19522289		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
147	18520998				x					x		Tp.Hồ Chí Minh
148	19520222			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
149	17520510		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
150	18521357		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
151	17520919		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
152	20521884		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
153	19522556		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
154	18521421		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
155	20520768			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
156	17520277		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
157	20521934			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
158	20520558			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
159	20520480		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
160	19522142		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
161	19522346		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
162	20521631		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
163	16520103		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
164	19521082		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
165	19521211		x								x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
166	20521069			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
167	20520792		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
168	20520856		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
169	18521166		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
170	20521998		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
171	19522053		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
172	19521029		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
173	16521747		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
174	20520817		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
175	20521250		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
176	20520208		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
177	19522230			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
178	20520238		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
179	20521510		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
180	19522453		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
181	15520920		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
182	19521266		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
183	19520032		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
184	17520962		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
185	17520084			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
186	19522481		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
187	19522231		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
188	20520305			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
189	19521263		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
190	18521107		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
191	20520701		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
192	18520401			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
193	20521339			x						x		Tp.Hồ Chí Minh
194	20520700		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
195	16520254		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
196	18521422		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
197	19521175			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
198	19521288		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
199	20521734		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
200	17520430		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
201	20521183		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
202	20520670		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
203	19521562		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
204	19522287		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
205	18520524			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
206	20521455		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
207	18520440		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
208	20520436		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
209	19522017			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
210	19521101		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
211	18521262		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
212	20521366		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
213	19521272		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
214	19521811		x									Tp.Hồ Chí Minh
215	19521488		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
216	15520050		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
217	18520773		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
218	16520108		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
219	19520216		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
220	19520421		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
221	19521323				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
222	19521214		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
223	20522065			x					x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
224	15520851		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
225	19522110		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
226	19520587				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
227	17520167		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
228	20521459		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
229	19521969			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
230	20521200		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
231	18520345			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
232	18521548		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
233	20521394		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
234	18521621		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
235	20521244		x					x				Vĩnh Long
236	19520935		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
237	20520704		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
238	19521922		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
239	19522266		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
240	17521113			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
241	20521124		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
242	19520406			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
243	18521526		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
244	18521546		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
245	20522161						x					Tp.Hồ Chí Minh
246	20520332		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
247	19521548		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
248	19522112		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
249	18521064		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
250	20521852			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
251	20521609		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
252	18521190		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
253	19521535		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
254	19521426			x								Tp.Hồ Chí Minh
255	18520876		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
256	19521283				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
257	19521061		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
258	18520484		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
259	20521845		x									Tp.Hồ Chí Minh
260	18520373			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
261	19521295		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
262	19521735			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
263	16520131		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
264	19521768		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
265	18520131		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
266	20520853		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
267	19520441		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
268	15520170		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
269	20520141		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
270	18521149			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
271	19522512		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
272	20521829		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
273	16521634		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
274	17520296		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
275	19522348		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
276	20521265			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
277	20520974		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
278	19521631		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
279	19521923		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
280	19521370		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
281	18521314		x								x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
282	20521909		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
283	20521528			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
284	20520278			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
285	20521839		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
286	19521377		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
287	14520696		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
288	18521346		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
289	17521200		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
290	20520056			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
291	20521446			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
292	18520432		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
293	20522015		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
294	20521519				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
295	18521241		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
296	19521804		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
297	17521174				x					x		Tp.Hồ Chí Minh
298	17520353		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
299	19521578		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
300	15520989		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
301	16521277		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
302	20521011		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
303	18520549		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
304	17520441		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
305	20520290			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
306	19521260		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
307	20522021		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
308	20522011		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
309	18520802			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
310	19521872		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
311	19522455		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
312	19522147		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
313	19522013		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
314	20521277		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
315	21522871		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
316	20521072			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
317	20521236		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
318	19522396		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
319	16520340			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
320	19520573		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
321	19520367		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
322	17520410		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
323	19520521		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
324	19521415		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
325	20521756		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
326	19521576		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
327	17520934		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
328	18521246		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
329	18520019		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
330	20521462		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
331	20520280		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
332	20520198		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
333	18521000		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
334	19521881		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
335	20520043		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
336	19521686		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
337	20521610		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
338	20521450		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
339	20520154		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
340	20520304		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
341	19521650		x						x			Đồng Nai
342	16520245			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
343	20520478		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
344	19521369		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
345	19522454		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
346	18520150		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
347	17520923		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
348	18521381		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
349	19522495		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
350	17521071		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
351	14521156		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
352	20520672		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
353	19522617		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
354	20521428		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
355	20521819			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
356	19520265		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
357	15520367			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
358	15520224		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
359	21522468		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
360	19521793		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
361	20521376			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
362	20521168		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
363	20522179			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
364	16520333		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
365	20521185		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
366	20520644			x								Tp.Hồ Chí Minh
367	21520730		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
368	20520350				x				x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
369	20520437		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
370	20521330							x				Tp.Hồ Chí Minh
371	19521367		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
372	20521138		x									Tp.Hồ Chí Minh
373	16520418		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
374	20522192		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
375	20520450		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
376	19522055		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
377	20522154		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
378	18521313		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
379	19521715		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
380	19522434		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
381	15521033		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
382	17520949		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
383	20521196		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
384	18520496		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
385	19522272			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
386	20521715		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
387	20521956		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
388	20520719		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
389	20521083		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
390	15520962		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
391	15520284		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
392	20521262		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
393	17520461		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
394	19520477		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
395	21521024		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
396	20521815		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
397	20520003		x								x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
398	20520729		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
399	20521563		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
400	20520281			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
401	19522525		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
402	20522110		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
403	20520204		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
404	20520463		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
405	20520201			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
406	19520838		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
407	20521940		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
408	18520417						x					Tp.Hồ Chí Minh
409	20521576			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
410	20521857			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
411	20521763		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
412	20521112		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
413	19522478		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
414	18520388		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
415	18520158		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
416	20521491		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
417	20521134		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
418	20520623		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
419	14520337		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
420	20520757			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
421	16521069		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
422	19522310		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
423	20521392		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
424	20520236		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
425	17520759		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
426	19522373			x							x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
427	20521675		x									Tp.Hồ Chí Minh
428	20520542		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
429	20520752		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
430	16521502		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
431	20521047		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
432	20520183		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
433	20521866		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
434	20520753		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
435	19521663		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
436	20521299		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
437	21522919		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
438	20521830		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
439	20520651		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
440	20520179		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
441	19521256		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
442	20520489		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
443	20521437		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
444	20520131		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
445	20521583						x					Tp.Hồ Chí Minh
446	13520599			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
447	18520891		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
448	19521540		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
449	20521743		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
450	21521659			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
451	19522410				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
452	17521126		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
453	20521295		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
454	20520250			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
455	15520381		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
456	17520946		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
457	20521533		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
458	21520097		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
459	20520459		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
460	20521400		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
461	20521254				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
462	19522312		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
463	21520705				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
464	20521474		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
465	18521135			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
466	20521249		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
467	19521770		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
468	17520676		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
469	20521817		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
470	20520193		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
471	15520229		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
472	18521137						x					Tp.Hồ Chí Minh
473	21522320		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
474	19522120			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
475	21520846		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
476	21521211		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
477	22550023		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
478	21522898		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
479	20521163		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
480	18520532		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
481	20520173		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
482	20522055		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
483	20521232			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
484	20520561		x								x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
485	21521514		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
486	20520235		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
487	20522182		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
488	18520058		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
489	20522141		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
490	14520666		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
491	18521173		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
492	20520453		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
493	20521765			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
494	19521473		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
495	20521668			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
496	20520282		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
497	20520523		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
498	20522073		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
499	15521036		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
500	20520360		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
501	20520477		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
502	20520788		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
503	21520383		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
504	20521356		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
505	20521197		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
506	20521766		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
507	20521654		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
508	20521813		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
509	19521778		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
510	20521600		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
511	19522421		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
512	19521368		x						x			Bình Phước
513	18521595		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
514	15520629		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
515	20521767		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
516	15520530		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
517	19522089		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
518	20521412		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
519	17521093		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
520	20521739		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
521	15520213		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
522	19522167		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
523	17520040		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
524	21521679		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
525	18521023		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
526	19522322		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
527	20520349		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
528	21522730		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
529	20521430		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
530	19521961				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
531	20520640		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
532	15520166				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
533	20521952		x									Tp.Hồ Chí Minh
534	20521319			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
535	20521520			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
536	20522100						x					Đi nghĩa vụ quân sự
537	20521524			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
538	19521760		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
539	20522018						x					Tp.Hồ Chí Minh
540	19522550						x					Tp.Hồ Chí Minh
541	21522878			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
542	19521555		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
543	18520685		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
544	19522427		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
545	20521444			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
546	19521344		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
547	19522300		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
548	20522044		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
549	19521000		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
550	20521725			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
551	20521171		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
552	20521594		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
553	20521241		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
554	19521654				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
555	17521294		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
556	20520309		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
557	20521371		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
558	20521708			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
559	21522866		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
560	20520094		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
561	19520221		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
562	20521855		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
563	20521642		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
564	20520926			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
565	20521323		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
566	20520621		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
567	19521477		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
568	19521265		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
569	20520225		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
570	18521666				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
571	20520662			x					x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
572	18521289				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
573	18521219		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
574	19521554		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
575	20520654		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
576	20521521		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
577	20521895		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
578	19522232		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
579	20521657		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
580	16521014		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
581	18520354		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
582	19521601		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
583	18521124		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
584	17520762			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
585	18521379		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
586	20521445			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
587	20520255		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
588	19521347		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
589	20520723		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
590	20521360		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
591	18520699		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
592	19521538		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
593	19521563		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
594	19522022		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
595	19521838		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
596	19522304		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
597	19521911		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
598	14520089				x			x				Tp.Hồ Chí Minh
599	20521942			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
600	20520352		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
601	20521871		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
602	20520527		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
603	17520954		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
604	17521175		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
605	19521889			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
606	20521384		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
607	19520627						x		x			Tp.Hồ Chí Minh
608	19520500		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
609	17520788		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
610	20521826		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
611	20521531		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
612	19521656		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
613	20520051		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
614	20520748		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
615	16520067		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
616	14520350		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
617	16520085		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
618	20521493			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
619	20520473		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
620	16520347		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
621	19522062		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
622	19521176		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
623	19522188		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
624	20521176		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
625	19521856		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
626	20520463		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
627	20521178		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
628	21521536		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
629	18520839		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
630	20520459		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
631	20521073		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
632	19522380		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
633	19522251			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
634	19521528			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
635	17521038		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
636	20521893			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
637	19522524		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
638	15520367			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
639	19522279		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
640	20520437		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
641	18521472		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
642	21521009		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
643	20521179		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
644	20522091		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
645	20521680		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
646	20520839		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
647	21522133		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
648	19520205		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
649	20520857		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
650	19521407			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
651	20521946		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
652	18520158		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
653	19520154			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
654	20520552		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
655	18521095				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
656	20520193		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
657	15520824		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
658	19521874		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
659	19520200		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
660	20521866		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
661	16521046		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
662	20521104		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
663	20521711		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
664	20521106		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
665	15520224		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
666	20522106		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
667	19521727				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
668	19522126		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
669	19521793		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
670	19521850		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
671	20520282		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
672	19520631			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
673	20522192		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
674	20521682		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
675	20521883		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
676	15520185		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
677	21522634		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
678	20522062		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
679	20522118		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
680	18521196		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
681	20522134		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
682	20520450		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
683	19522398		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
684	20521831		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
685	20521557		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
686	17521066		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
687	18521313		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
688	19520532		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
689	20520454		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
690	20521743		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
691	22550021		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
692	20520183		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
693	20520163		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
694	19522434		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
695	19521769		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
696	18521172		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
697	15521033		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
698	20521543		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
699	17520949		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
700	20521280		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
701	20520428		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
702	20521196		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
703	20522055		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
704	20520769		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
705	20520577		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
706	18521407		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
707	19520838		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
708	20521308		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
709	20521201		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
710	20520145		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
711	17520618			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
712	20520753		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
713	19521756		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
714	20520719		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
715	20520576				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
716	20521083		x								x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
717	19521846		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
718	21522900		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
719	15520380		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
720	19522253		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
721	20521793		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
722	15520381		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
723	20520710		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
724	20521048		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
725	20520292		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
726	20520855		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
727	15520229		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
728	20522099		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
729	20521330							x				Tp.Hồ Chí Minh
730	20521803		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
731	16520513		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
732	22550019		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
733	17520676		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
734	20520752		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
735	20520836		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
736	20521074		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
737	22550032			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
738	16521007		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
739	20520681		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
740	15520077		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
741	19522180			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
742	19522216		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
743	16521502		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
744	20520296		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
745	20520201			x							x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
746	19520664		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
747	19521609		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
748	20520206		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
749	15520394		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
750	20520219		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
751	20520798			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
752	20520377		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
753	15520069		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
754	20521772			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
755	20520162		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
756	20521299		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
757	17521233		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
758	20520754		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
759	20522034		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
760	21521168			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
761	16520277		x					x				Đắk Lắk
762	20520570		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
763	20520211			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
764	21522919		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
765	20521990		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
766	15520310		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
767	19522104		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
768	20522147		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
769	21520905		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
770	19520642		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
771	20520433		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
772	20521987		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
773	19521437		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
774	20520721		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
775	20521513		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
776	20520442			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
777	20520338		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
778	20520716		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
779	16521083		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
780	18520499			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
781	20520417		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
782	20521258		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
783	20521437		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
784	20521427		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
785	20521281		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
786	20520536		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
787	20520224		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
788	20520470		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
789	20522094		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
790	19521513						x					Tp.Hồ Chí Minh
791	18520257		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
792	19521955		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
793	19522215		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
794	20521614			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
795	20521923		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
796	14520850		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
797	17520901		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
798	21522875		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
799	19520628		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
800	20521130		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
801	20521585		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
802	20522148		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
803	20522053		x								x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
804	17521263			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
805	18521144		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
806	20521117		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
807	21520146		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
808	20521484		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
809	20522113		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
810	20522036		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
811	19520655		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
812	20521893			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
813	18521244		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
814	20522046		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
815	20520143		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
816	20521913		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
817	20521357		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
818	17520209			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
819	20520434		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
820	20521781		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
821	20522073		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
822	20520947			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
823	20520368		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
824	20520556		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
825	20521813		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
826	20521701				x						x	Tp.Hồ Chí Minh
827	20521993		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
828	20521110		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
829	20521013		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
830	18521210		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
831	20520239		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
832	20520771		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
833	20521031			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
834	20522150			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
835	20521664		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
836	20521619		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
837	20521978		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
838	21520976		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
839	19521398			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
840	20521063		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
841	21521618		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
842	18521202			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
843	18521524		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
844	19521816		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
845	21550015		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
846	20521369		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
847	20522100						x					Đi nghĩa vụ quân sự
848	19521660						x					Tp.Hồ Chí Minh
849	19522037		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
850	20521153		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
851	16520035		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
852	19521296		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
853	20521517						x					Tp.Hồ Chí Minh
854	21521065		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
855	20520766						x					Tp.Hồ Chí Minh
856	20520880		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
857	16520086		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
858	19520544		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
859	20521974		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
860	20522016		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
861	19521887			x							x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
862	19522014		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
863	20521818			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
864	19520991		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
865	20521912		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
866	20521372		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
867	19521640		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
868	19522553		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
869	17520627		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
870	20521860			x								Tp.Hồ Chí Minh
871	18520076		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
872	20521762		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
873	20520908		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
874	15520847		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
875	18521205		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
876	20521530		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
877	19521529		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
878	20520341		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
879	20521291		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
880	15520702											Tp.Hồ Chí Minh
881	20520551		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
882	18521226		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
883	20520614		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
884	18520663				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
885	20521477		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
886	19522427		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
887	17521129		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
888	20521085			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
889	19521364		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
890	20521416		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
891	16520156		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
892	17520730		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
893	16520242			x					x			Tp. Hà Nội
894	16520582		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
895	15520310		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
896	14521042		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
897	14520841		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
898	16520029		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
899	16521671		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
900	14520168		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
901	15520628		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
902	15520310		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
903	15520824		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
904	14520850		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
905	14521042		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
906	14520683		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
907	14520841		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
908	16520242			x					x			Tp. Hà Nội
909	15520360		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
910	16521328		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
911	15520310		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
912	15520124		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
913	16520266		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
914	16521671		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
915	16520402		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
916	15520102		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
917	15520077		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
918	15520628		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
919	15520360		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
920	15520540			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
921	20520621		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
922	20520594		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
923	20522033		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
924	20520808		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
925	20522101		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
926	20520630		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
927	16520653			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
928	20520816			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
929	15520192			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
930	17520591				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
931	20520813				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
932	21520952			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
933	20521782		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
934	20521568			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
935	20521189		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
936	21522509		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
937	20521775			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
938	20520758			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
939	19522224				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
940	20520821			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
941	20521305		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
942	17521174				x					x		Tp.Hồ Chí Minh
943	20521137				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
944	20521167			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
945	21521829											Tp.Hồ Chí Minh
946	20520449				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
947	20521769			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
948	17520911			x					x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
949	19520078		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
950	21520769			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
951	20521997				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
952	16520311			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
953	20520645			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
954	20521976			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
955	20520313				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
956	20520347			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
957	20520275			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
958	20520775			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
959	20521129			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
960	21520800			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
961	20520424						x					Tp.Hồ Chí Minh
962	20521288						x					Tp.Hồ Chí Minh
963	20521561			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
964	20521865			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
965	20522104		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
966	20521973		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
967	20522068		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
968	20521823		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
969	20521203			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
970	20522079			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
971	20521736			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
972	20520672		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
973	20521669			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
974	20521337			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
975	20520322						x					Tp.Hồ Chí Minh
976	20521985		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
977	20521452			x					x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
978	20521705			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
979	20521544				x			x				Tp.Hồ Chí Minh
980	20521746			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
981	20522158			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
982	18520472			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
983	20521438		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
984	20521341						x					Tp.Hồ Chí Minh
985	19522349			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
986	20522108		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
987	20520535			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
988	20520722			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
989	17520545			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
990	15520899			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
991	19522417			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
992	15520058			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
993	20521372		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
994	18521612			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
995	19521736		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
996	20521718			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
997	20520673				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
998	18520735		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
999	20521933				x						x	Tp.Hồ Chí Minh
1000	20521247		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1001	19521656		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1002	20521643						x					Tp.Hồ Chí Minh
1003	19520365			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
1004	19521666			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
1005	20521750			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1006	20521224		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
1007	19521513						x					Tp.Hồ Chí Minh
1008	20520295			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1009	19521772				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
1010	19521595			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1011	19521245						x					Tp.Hồ Chí Minh
1012	20521890		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1013	20521996		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1014	19520909						x					Tp.Hồ Chí Minh
1015	20521640					x						Đang học Ths
1016	20520475			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1017	20521625			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1018	20520616		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1019	20521896			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
1020	18520808			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1021	19522393			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1022	20520511			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1023	20520493			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1024	20521624			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1025	20521421						x					Tp.Hồ Chí Minh
1026	20520839		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1027	20520661				x					x		Tp.Hồ Chí Minh
1028	20520508			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1029	20521720			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
1030	20522043		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1031	20521702			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1032	20522109		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1033	20521252		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1034	20520192			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1035	20521569		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
1036	20520679			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1037	20520763			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1038	20521534			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1039	20520909		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1040	20520743		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1041	20521892			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1042	20521781		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1043	19521749			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1044	18521437		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1045	20520299		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1046	19521575			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1047	20520324			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1048	16521191		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1049	20520265			x						x		Tp.Hồ Chí Minh
1050	19521740			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1051	20521779			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1052	20520415		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1053	20520496			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1054	20520270		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1055	20521176		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1056	20520811		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1057	20520664			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1058	17520851			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1059	19521037			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1060	19521236						x					Tp.Hồ Chí Minh
1061	18521664		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1062	20520422		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1063	19522459						x					Tp.Hồ Chí Minh
1064	17520375			x					x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
1065	17520434			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1066	19521760		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1067	19520691						x					Tp.Hồ Chí Minh
1068	19521643		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1069	15520553			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1070	18520604		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1071	19521315			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1072	20520438						x					Tp.Hồ Chí Minh
1073	20521471			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1074	18521106			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1075	20521273			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1076	20520334		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1077	19521259		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1078	20521150		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1079	16521740		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1080	15520500			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1081	20520584			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1082	20520951						x					Tp.Hồ Chí Minh
1083	20520134		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1084	20520165		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1085	20521138		x									Tp.Hồ Chí Minh
1086	19521664			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1087	20521957		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1088	20521968		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1089	20520605			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1090	19521103		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1091	18520779			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1092	18521303		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1093	19521200		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
1094	19522022		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1095	20521608		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1096	19521249			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
1097	18520927		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1098	20520648		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1099	20520921		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1100	18520612			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1101	20522091		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1102	17521148				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
1103	20521520			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1104	20521982			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1105	20520189		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1106	20520191		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1107	20521555			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1108	19521184		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1109	20520924			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1110	19521778		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1111	19521906			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1112	19520523			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1113	12520086		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1114	14520683		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1115	14521042		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1116	15520059		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1117	15520796		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1118	16520131		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1119	17520906				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
1120	18521032		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1121	19520222			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1122	19520224		x								x	Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
1123	19520296		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1124	20520621		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1125	16521523		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1126	19520077		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1127	19521360		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1128	19522495		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1129	20520154		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1130	20520478		x								x	Đồng Nai
1131	20520589				x						x	Tp.Hồ Chí Minh
1132	20520654		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1133	20520843		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1134	20521137				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
1135	20521189		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1136	20521444			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1137	14520168		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1138	14520696		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1139	16520507		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1140	16521191		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1141	17520487		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1142	17520611		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1143	17520764		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1144	17520986		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1145	17521286		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1146	18520735		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1147	19520365			x				x				Tp.Hồ Chí Minh
1148	19520989		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1149	20521933				x						x	Tp.Hồ Chí Minh
1150	14520819		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1151	15520433		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm				Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)	
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
1152	17520410		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1153	17520441		x							x		Tp.Hồ Chí Minh
1154	17520954		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1155	17521127		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1156	17521166		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1157	18520802			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1158	20520207			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1159	20520497		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1160	20521878		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1161	20521884		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1162	20521934			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1163	20520513				x						x	Tp.Hồ Chí Minh
1164	20521839		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1165	15520411				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
1166	15520640		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1167	16520245			x							x	Tp.Hồ Chí Minh
1168	17521051		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1169	17520111		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1170	17520510		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1171	17520554				x						x	Tp.Hồ Chí Minh
1172	17521220		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1173	18520907				x				x			Tp.Hồ Chí Minh
1174	19521288		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1175	15520060		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1176	16521740		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1177	17520464		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1178	18520524			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1179	18520728		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1180	19520800		x						x			Tp.Hồ Chí Minh

STT	Mã số sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
1181	19521554		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1182	19521911		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1183	20521521		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1184	20521631		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1185	20521751		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1186	19521272		x					x				Tp.Hồ Chí Minh
1187	19521872		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1188	20520950			x					x			Tp.Hồ Chí Minh
1189	14520350		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1190	14520737		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1191	14520868		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1192	14520977				x						x	Tp.Hồ Chí Minh
1193	18521122		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1194	18521357		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1195	18521380				x						x	Tp.Hồ Chí Minh
1196	19521369		x								x	Tp.Hồ Chí Minh
1197	19521414		x						x			Tp.Hồ Chí Minh
1198	20521142		x								x	Tp.Hồ Chí Minh

TP.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 12 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Nguyễn Lưu Thùy Ngân